

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Số: 1676 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hóa, ngày 17 tháng 5 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Giải quyết khiếu nại của bà Trần Thị Vụ và ông Trần Hợp Dũng, thôn
Ngọc Sơn, xã Lương Sơn, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Luật Đất đai năm 1993, năm 2003 và năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 75/2012/NĐ-CP ngày 03/10/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khiếu nại năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 5186/QĐ-UBND ngày 10/12/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ủy quyền giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo;

Xét Báo cáo số 84/BC-STNMT ngày 29/4/2016 của Sở Tài nguyên và Môi trường về kết quả xác minh nội dung khiếu nại của bà Trần Thị Vụ và ông Trần Hợp Dũng, thôn Ngọc Sơn, xã Lương Sơn, huyện Ngọc Lặc, nội dung:

I. TÓM TẮT NỘI DUNG VỤ VIỆC

Bà Trần Thị Vụ và ông Trần Hợp Dũng có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND huyện Thường Xuân với nội dung: Ông Trần Hợp Bàng, em ruột bà Trần Thị Vụ - nguyên là Chủ tịch UBND xã Lương Sơn đã tự ý lập hồ sơ trình UBND huyện Thường Xuân cấp 03 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên diện tích của bố mẹ để lại nhưng không có di chúc và không được sự đồng ý của anh, chị em ruột trong gia đình là không đúng quy định.

Nội dung đơn khiếu nại của bà Trần Thị Vụ, ông Trần Hợp Dũng đã được Chủ tịch UBND huyện Thường Xuân giải quyết tại Quyết định số 3013/QĐ-UBND ngày 31/12/2015. Tại quyết định này, bà Trần Thị Vụ, ông Trần Hợp Dũng đã thống nhất một phần và phần còn lại không thống nhất, cụ thể:

- Phần thống nhất: Đồng ý hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa 138, diện tích 5.388 m² (đất ở nông thôn 1.400 m², đất cây lâu năm 3.988m²) đứng tên ông Trần Hợp Bàng, bà Nguyễn Thị Thủy (vợ ông Bàng)

và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa 316, diện tích 2.206 m² (đất ở nông thôn 600 m², đất cây lâu năm 1.606 m²) đứng tên bà Trần Thị Huyền, con ông Trần Hợp Bằng được UBND huyện Thường Xuân cấp năm 2011.

- Phần không thống nhất: Không đồng ý với nội dung công nhận quyền sử dụng đất tại thửa 247, diện tích 5.743 m² (đất ở nông thôn 2.000 m², đất cây lâu năm 3.743 m²) đứng tên ông Trần Hợp Bằng, bà Nguyễn Thị Thủy nên bà Trần Thị Vụ, ông Trần Hợp Dũng tiếp tục có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh với nội dung:

Đề nghị hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC 954777 tại thửa số 247, tờ bản đồ số 56, diện tích 5.743 m² được UBND huyện Thường Xuân cấp ngày 28/10/2010 cho hộ ông Trần Hợp Bằng, bà Nguyễn Thị Thủy.

Các thửa trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên thuộc tờ bản đồ số 56, Bản đồ địa chính xã Lương Sơn lập năm 2008.

II. KẾT QUẢ XÁC MINH

1. Hồ sơ quản lý đất đai và nguồn gốc, quá trình sử dụng thửa đất bà Trần Thị Vụ và ông Trần Hợp Dũng đang khiếu nại

1.1. Nguồn gốc, quá trình sử dụng đất

Nguồn gốc thửa đất được ông Trần Hợp Thường, bà Lê Thị Do là bố mẹ bà Trần Thị Vụ di cư từ Thiệu Hóa lên khai hoang từ khoảng năm 1968. Ông Trần Hợp Thường chết năm 1992, bà Lê Thị Do chết năm 2013. Ông Thường, bà Do sinh được 8 người con, bà Trần Thị Vụ là chị cả, ông Trần Hợp Bằng là con thứ 2 nhưng là con trai trưởng, ông Trần Hợp Dũng là con thứ 4. Năm 1982, ông Trần Hợp Bằng lấy vợ, năm 1983 bố mẹ cho một phần đất trong khuôn viên đất của gia đình để làm nhà ở riêng và ở ổn định trên khu đất này cho đến năm 2014 (năm phát sinh khiếu nại). Bảy người con còn lại khi trưởng thành đã xây dựng gia đình và có nhà riêng ở nơi khác.

Khu đất ông Trần Hợp Thường, bà Lê Thị Do khai hoang từ năm 1968 để làm nhà ở, theo hồ sơ 299 được đo bao không thể hiện; Hồ sơ địa chính năm 2008 thuộc 3 thửa (247, 138, 316), tổng diện tích 13.337 m². Thửa 138, diện tích 5.388 m², có nhà cửa do ông Trần Hợp Thường, bà Lê Thị Do xây dựng; ngôi nhà này hiện nay vợ chồng con trai của ông Trần Hợp Bằng đang ở và năm 2011 đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên bà Nguyễn Thị Thủy, ông Trần Hợp Bằng. Thửa 316, diện tích 2.206 m² (đất không), năm 2011 đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên bà Trần Thị Huyền, con ông Trần Hợp Bằng. Đối với 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này tại Quyết định giải quyết khiếu nại số 3013/QĐ-

UBND ngày 31/12/2015 của Chủ tịch UBND huyện Thường Xuân đã kết luận thu hồi, hủy bỏ.

Thửa 247 còn lại, diện tích 5.743 m² có nhà ở do vợ chồng ông Trần Hợp Bảng xây dựng từ năm 1983 trên phần đất của bố mẹ cho, năm 2010 được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên ông Trần Hợp Bảng, bà Nguyễn Thị Thủy.

1.2. Hồ sơ quản lý đất đai khu đất đang có khiếu nại

- Theo Hồ sơ 299 xã Lương Sơn năm 1984, thuộc thửa số 84, tờ bản đồ số 06, diện tích 34.200 m² (đo bao), loại đất T; cột chủ sử dụng đất của sổ mục kê ghi: HTX.

- Theo Hồ sơ địa chính xã Lương Sơn năm 2008, khu đất thuộc thửa 247, tờ bản đồ số 56, diện tích 5743 m², loại đất ONT, sổ mục kê ghi tên chủ sử dụng đất là ông Trần Hợp Bảng.

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC 954777 tại thửa số 247, tờ bản đồ số 56, diện tích 5.743 m² (đất ở nông thôn 2.000 m², đất cây lâu năm 3.743 m²) được UBND huyện Thường Xuân cấp ngày 28/10/2010 cho hộ ông Trần Hợp Bảng, bà Nguyễn Thị Thủy.

2. Xem xét nội dung khiếu nại của bà Trần Thị Vụ và ông Trần Hợp Dũng

Trong hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC 954777 cấp ngày 28/10/2010 mang tên ông Trần Hợp Bảng và bà Nguyễn Thị Thủy cấp tại thửa 247, tờ 56, Bản đồ địa chính năm 2008 xã Lương Sơn gồm có:

- + Đơn xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;
- + Trích sao sơ đồ khu đất theo Bản đồ địa chính ngày 02/8/2010;
- + Tờ trình số 18/TTr-UB ngày 10/9/2009 của UBND xã Lương Sơn về việc đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;
- + Danh sách công khai các trường hợp đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thôn Ngọc Sơn, xã Lương Sơn ngày 10/9/2009 với tổng số là 289 hộ, trong đó có tên ông Trần Hợp Bảng;
- + Phiếu lấy ý kiến của khu dân cư về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất chung cho tất cả các hộ ngày 08/9/2009.

Trong quá trình xác minh bà Trần Thị Vụ, ông Trần Hợp Dũng không cung cấp được tài liệu làm căn cứ để chứng minh hộ ông Trần Hợp Thường, bà Lê Thị Do là chủ sử dụng hợp pháp của khu đất. Trong hồ sơ địa chính qua các thời kỳ thửa đất này không có tên ông Trần Hợp Thường, bà Lê Thị Do.

Thời điểm lập hồ sơ, thẩm định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Trần Hợp Bảng, bà Nguyễn Thị Thủy được áp dụng theo Luật Đất đai năm 2003. Đồng thời, trong thời gian cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không có bất cứ đơn thư khiếu kiện nào.

Tại thời điểm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Trần Hợp Bảng, bà Nguyễn Thị Thủy có 289 hộ của xã Lương Sơn được xét duyệt cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Đối với hộ ông Trần Hợp Bảng, nguồn gốc đất được xác định là đất thổ cư, sử dụng trước năm 1980, có tên trong Hồ sơ địa chính năm 2008, sử dụng ổn định, không tranh chấp, phù hợp với quy hoạch; đồng thời tại thời điểm lập hồ sơ, thẩm định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chỉ có mình hộ ông Trần Hợp Bảng ở trên thửa đất này.

Căn cứ vào những cơ sở trên, UBND xã Lương Sơn lập hồ sơ trình UBND huyện Thường Xuân thẩm định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Trần Hợp Bảng, bà Nguyễn Thị Thủy là đúng theo quy định tại Điều 50, Luật Đất đai năm 2003 và Điều 135, Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai.

III. KẾT LUẬN

- Năm 2010, UBND huyện Thường Xuân cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC 954777 tại thửa số 247, tờ bản đồ số 56, diện tích 5.743 m² (đất ở nông thôn 2.000 m², đất cây lâu năm 3.743 m²) cho hộ ông Trần Hợp Bảng, bà Nguyễn Thị Thủy là đúng theo quy định của Luật Đất đai năm 2003.

- Bà Trần Thị Vụ, ông Trần Hợp Dũng khiếu nại, đề nghị thu hồi, hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ ông Trần Hợp Bảng, bà Nguyễn Thị Thủy nêu trên là không có cơ sở.

Từ kết quả thẩm tra xác minh, kết luận và các căn cứ pháp luật nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Việc bà Trần Thị Vụ, ông Trần Hợp Dũng khiếu nại, đề nghị thu hồi, hủy bỏ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BC 954777 tại thửa số 247, tờ bản đồ số 56, diện tích 5.743 m² (đất ở nông thôn 2.000 m², đất cây lâu năm 3.743 m²) đã được UBND huyện Thường Xuân cấp cho hộ ông Trần Hợp Bảng, bà Nguyễn Thị Thủy ngày 28/10/2010 là không có cơ sở.

Điều 2. Đây là quyết định giải quyết khiếu nại lần hai, nếu bà Trần Thị Vụ, ông Trần Hợp Dũng và hộ ông Trần Hợp Bảng không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại này thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Thường Xuân, Chủ tịch UBND xã Lương Sơn, bà Trần Thị Vụ, ông Trần Hợp Dũng, hộ ông Trần Hợp Bằng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3 Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ (B/c);
- Ban Tiếp công dân Trung ương (B/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Thường trực HĐND (B/c);
- Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh (B/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TD.



Nguyễn Đức Quyền